

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồng Ngự, ngày 17 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 135/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Cẩm G, sinh năm 1990.

Địa chỉ cư trú: khóm T, phường A, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Anh Tống Minh Kh, sinh năm 1985

Địa chỉ cư trú: khóm S, phường A, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm G và anh Tống Minh Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm G và anh Tống Minh Kh tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Tổng Nguyên K, sinh ngày 24/8/2010. Chị G và anh Kh đã tự nguyện thỏa thuận:

+ Anh Tổng Minh Kh được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng Tổng Nguyên K, sinh ngày 24/8/2010. Điều này phù hợp với nguyện vọng của cháu K.

+ Chị Nguyễn Thị Cẩm G không cấp dưỡng nuôi con do anh Kh tự nguyện không yêu cầu.

+ Anh Tổng Minh Kh cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở chị G trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con;

- Về tài sản chung: Chị G và anh Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị G và anh Kh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình: Chị G và anh Kh tự nguyện thỏa thuận: Chị G chịu 75.000đ, anh Kh chịu 75.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng chị G đồng ý tự nguyện chịu thay cho anh Kh 75.000đ. Do đó, chị G tự nguyện chịu tổng cộng 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp, chị G được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000đ theo biên lai số 0006252 ngày 05/10/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Hồng Ngự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP. Hồng Ngự;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thị Mỹ Dung